

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÀNG LONG  
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/DS - ST  
Ngày: 30 - 5 - 2024  
V/v “ Tranh chấp hợp đồng mua bán”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Thành Công.
- Ông Thạch Thanh Long.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Cẩm Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngoan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2024/TLST - DS, ngày 02 tháng 01 năm 2024; về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST – DS, ngày 10 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* 1/Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957.

2/Bà Lưu Thị S, sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ: ấp D, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

*Bị đơn:* 1/Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1965

2/Bà Dương Thị L, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện, lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn N và bà Lưu Thị S trình bày:** Năm 2020 ông bà có bán thức ăn nuôi cá lóc cho ông M và bà L, tổng cộng đến ngày 18/5/2020 còn nợ ông bà số tiền là 161.000.000đồng, có làm hợp đồng giấy tay với nhau, sau đó thì ông M và bà L trả được là 38.600.000đồng, đến ngày 18/02/2021 còn nợ là

122.400.000đồng, có cam kết với ông bà là mỗi tháng trả 10.000.000đồng và tiền lãi 0,85%/tháng nhưng ông M và bà L không thực hiện.

Nay ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông M và bà L trả cho ông bà số tiền còn nợ 122.400.000đồng và tính lãi 0,83%/tháng từ ngày 18/02/2021 đến ngày 18/6/2023. Đối với yêu cầu số tiền chênh lệch so với đơn khởi kiện ông bà rút lại không yêu cầu.

**Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị L trình bày:** Theo đơn kiện của ông N và bà S có kiện yêu cầu vợ chồng ông bà trả số tiền 150.490.800đồng; ông bà thống nhất trả số tiền này nhưng khi nào có thu nhập thì sẽ trả đủ.

**Vị Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long trình bày quan điểm cho rằng:** Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi Tòa án thụ lý đến thời điểm này Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định theo Điều 48 của Bộ Luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như có tiến hành thu thập chứng cứ, gửi các văn bản tố tụng cho đương sự, cũng như gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và đưa vụ án ra xét xử. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo trình tự phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng đối với nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định Điều 70, 71 của Bộ Luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện nghiêm quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

\* *Về nội dung vụ án:* Vị đề nghị căn cứ vào quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự; Bộ luật Dân sự và các quy định pháp luật có liên quan.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông N và bà S.

Buộc ông M và bà L có nghĩa vụ trả cho ông N và bà S số tiền nợ là 122.400.000đồng và tiền lãi 0,83%/tháng từ ngày 18/02/2021 đến ngày 18/6/2023 là 28.445.000đồng. Tổng cộng 150.845.000đồng.

2. Về án phí sơ thẩm: Buộc đương sự có nghĩa vụ chịu theo quy định của pháp luật trừ trường hợp miễn nộp hoặc không phải nộp.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn N và Lưu Thị S là nguyên đơn với ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị L là bị đơn có đơn yêu cầu vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự trong vụ án, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Càng Long nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Đối với ông Nguyễn Văn N và Lưu Thị S là nguyên đơn với ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị L; tất cả vắng mặt có đơn yêu cầu

giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] **VỀ NỘI DUNG VỤ ÁN:** Việc tranh chấp hợp đồng mua bán giữa ông N, bà S với ông M và bà L là có thật được thể hiện tại giấy tay mua bán do ông N và bà S cung cấp, cũng như tại lời khai của ông M và bà L đều thừa nhận là có nợ như ông N và bà S khởi kiện. Căn cứ Điều 92 của Bộ Luật tố tụng dân sự tình tiết các bên đương sự thừa nhận là tình tiết không cần phải chứng minh.

Nay ông N và bà S yêu cầu ông M và bà L trả cho ông bà số tiền còn nợ 122.400.000đồng là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông M và bà L thừa nhận nợ và đồng ý trả theo yêu cầu của ông N và bà S nhưng khi nào có thu nhập thì sẽ trả đủ. Ông M và bà L nợ tiền của ông N và bà S thì phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông N và bà S.

**Đối với tiền lãi:** Ông M và bà L chậm trả tiền cho ông N và bà S thì phải có nghĩa vụ trả lãi là phù hợp quy định của pháp luật. Nay ông N và bà S yêu cầu tính lãi 0,83%/tháng từ ngày 18/02/2021 đến ngày 18/6/2023 đối với số tiền còn nợ là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tiền lãi được tính cụ thể như sau:  $122.400.000\text{đồng} \times 0,83\%/tháng = 1.015.900\text{đồng}/tháng \times 28 \text{ tháng} = 28.445.000\text{đồng}$ .

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông N và bà S. Buộc ông M và bà L có nghĩa vụ trả cho ông N và bà S số tiền vốn và lãi là 150.845.000đồng (*Một trăm năm mươi triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

[3] Quan điểm của Vị kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự có nghĩa vụ chịu án phí theo quy định của pháp luật; trừ trường hợp miễn nộp hoặc không phải nộp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 238, 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 431, 440 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N và bà Lưu Thị S.

Buộc ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn N và bà Lưu Thị S số tiền vốn và lãi là 150.845.000đồng (*Một trăm năm mươi triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

## **2. Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Ông Nguyễn Văn N và bà Lưu Thị S không phải chịu án phí sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị L có nghĩa vụ liên đới nộp 7.542.000đồng án phí sơ thẩm (tức là ông M nộp 3.771.000đồng và bà L nộp 3.771.000đồng).

Đối với bà Dương Thị L thuộc diện người cao tuổi (trên 60 tuổi), nên được miễn nộp án phí theo quy định do đó ông không phải nộp.

“ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết ”.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Tuyết Thanh**